TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HL** **TỈNH QN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 244/2019/QĐST- HNGĐ	*HL, ngày 19 tháng 7 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 5; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 237/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

+ Chị Nguyễn Thùy D, Sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Tổ 6, khu 5, phường Hồng Hải, thành phố HL, tỉnh QN.

+ Anh Vũ Văn N, Sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Ngõ 327, đường Phạm Thận Duật, phường Phương Đình, huyện Ninh Sơn, thành phố NB, tỉnh NB.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thùy D và anh Vũ Văn N thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Nguyễn Thùy D và anh Vũ Văn N có 01 con chung là Vũ Khánh L, sinh ngày 18/02/2012. Khi ly hôn, chị D và anh N thỏa thuận, thống nhất chị D là người trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 (*Ba triệu*) đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 7/2019 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và anh N có quyền thăm nuôi con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thùy D và anh Vũ Văn N tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nghĩa vụ chung: Quá trình chung sống anh, chị không vay nợ chung đối với tổ chức, cá nhân nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thùy D tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự ngày 11 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái

đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thùy D và anh Vũ Văn N thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thùy D và anh Vũ Văn N có 01 con chung là Vũ Khánh Linh, sinh ngày 18/02/2012. Khi ly hôn, chị D là người trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 (*Ba triệu*) đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 7/2019 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và anh N có quyền thăm nuôi con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Chị Nguyễn Thùy D và anh Vũ Văn N tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về nghĩa vụ chung:* Chị Nguyễn Thùy D và anh Vũ Văn N không vay nợ của tổ chức, cá nhân nào nên không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thùy D phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng chị D đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0001175 ngày 21/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HL; Chị D đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh QN;
- VKSND Tp. HL;
- THADS Tp. HL;
- UBND phường Hồng Hải, tp HL
, tỉnh QN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Anh Đ